

Bản án số: 18/2019/HNGĐ-ST;
Ngày: 26/6/2019.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Xê.
2. Bà Nguyễn Thị Tu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Luyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2019/TLST-HNGĐ ngày 08/5/2019, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2019/QHPT-HNGĐ ngày 19/6/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị NTHY, sinh năm 1980

Trú tại: Tổ 16, phường VH, quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh LĐT, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn ĐN, xã ĐL, huyện Hoài Đức, Tp. Hà Nội.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị NTHY trình bày:*

Chị kết hôn anh LĐT năm 2008, trên cơ sở tự nguyện, thực hiện đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, anh chị thường xảy ra mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa hai bên không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là LGHN, sinh ngày 27/9/2008 và LNTH, sinh ngày 21/10/2012. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung.

Tại phiên tòa, chị Y đồng ý để mỗi người trực tiếp nuôi một con chung, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huy, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc, chị và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn là anh LĐT trình bày:***

Anh kết hôn với chị NTHY năm 2008, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐL. Quá trình chung sống, anh chị thường xảy ra mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, hai bên không có sự quan tâm lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa hai bên không còn, chị Y yêu cầu giải quyết ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Y có 02 con chung là LGHN, sinh ngày 27/9/2008 và LNTH, sinh ngày 21/10/2012.

Tại Biên bản hòa giải ngày 14/5/2019, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Tại Biên bản hòa giải ngày 28/5/2019, anh thay đổi ý kiến, đề nghị được giao trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, việc giao con lớn hay con nhỏ cho anh nuôi, anh đều đồng ý.

Tại phiên tòa, anh T đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Huy, giao cháu Ngọc cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, anh và chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:***

1. Về việc thực hiện thủ tục tố tụng của Tòa án và các đương sự: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh Tuấn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Y, cho chị Y được ly hôn anh Tuấn.

- Về con chung:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Giao cháu LNTH, sinh ngày 21/10/2012 cho chị NTHY trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

- Giao cháu LGHN, sinh ngày 27/9/2008 cho anh LĐT trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Y và anh Tuấn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị Y và anh Tuấn yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị NTHY có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung với anh LĐT là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; Bị đơn có hộ khẩu và nơi thường trú tại địa bàn huyện Hoài Đức. Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 28; khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1. Về hôn nhân: Chị NTHY và anh LĐT có đầy đủ các điều kiện và tuân thủ các thủ tục về kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh Tuấn hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Y và anh Tuấn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc, nay chị Y và anh Tuấn đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không

còn, hai bên không có thiện chí giải quyết mâu thuẫn, chị Y yêu cầu giải quyết ly hôn, anh Tđồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Y và anh Tđã căng thẳng, kéo dài, quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 51 và Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Y, cho chị Y được ly hôn anh Tlà phù hợp.

2.2. Về con chung: Chị Y và anh Tcó 02 con chung là LGHN, sinh ngày 27/9/2008 và LNTH, sinh ngày 21/10/2012, hiện nay đang do chị Y và anh Tcùng chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn cả chị Y và anh Tđồng ý để mỗi người trực tiếp nuôi một con chung. Chị Y và anh Tđều muốn trực tiếp nuôi cháu LNTH, sinh ngày 21/10/2012 và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay, chị Y và anh Tđều có công việc và thu nhập ổn định, có nhân thân tốt và chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con; yêu cầu về việc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Y và anh Tlà hoàn toàn chính đáng, thể hiện trách nhiệm của người làm cha mẹ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó cần giao chị Y và anh Tuấn, mỗi người được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con sau ly hôn. Xét thấy cháu LNTH chưa đủ 7 tuổi, còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn nên giao chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng; giao anh Ttrực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu LGHN là phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện nay, chị Y và anh Tđều có thu nhập ổn định, chị Y và anh Tmỗi người được giao trực tiếp nuôi dưỡng 01 con, mặt khác chị Y và anh Tkhông yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị Y và anh Tkhông yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3]. Về án phí: Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 2 Điều 228; 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị NTHY, chị Y được ly hôn anh LĐT.

2. Về con chung:

- Giao cháu LNTH, sinh ngày 21/10/2012 cho chị NTHY trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

- Giao cháu LGHN, sinh ngày 27/9/2008 cho anh LĐT trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y và anh Tkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị NTHY và anh LĐT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị NTHY phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008868 ngày 08/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. Thành phố. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã ĐL;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Huy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

